

NHÌN LẠI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN NƯỚC TA GIAI ĐOẠN 2008- 2013

TS Nguyễn Văn Thuật

Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế – xã hội Quốc gia

Th.s Trần Việt Hùng

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Sự vận động của quy luật kinh tế thị trường nói chung ngày càng làm cho khu vực hoặc thành phần kinh tế ngoài nhà nước, chủ yếu là loại hình doanh nghiệp ngoài nhà nước có vị thế và vai trò chủ đạo¹ ở các nền kinh tế phát triển, trong đó có sự đóng góp quan trọng của doanh nghiệp tư nhân. Ở Việt Nam, doanh nghiệp tư nhân đã được định vị từ năm 1990 và kể từ đó, các doanh nghiệp tư nhân trở thành một loại hình, một khu vực doanh nghiệp ngày càng đông đảo, có vị thế và vai trò cũng ngày càng quan trọng trong nền kinh tế nước ta. Vì vậy, để loại hình doanh nghiệp này “cất cánh”, đóng góp nhiều hơn nữa cho nền kinh tế thì việc phân tích, đánh giá lại sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân, qua đó làm rõ một số “điểm nghẽn” cản trở sự phát triển của nó có ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức quan trọng đối với chính sự phát triển bền vững của doanh nghiệp tư nhân² nói riêng, với công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường ở nước ta nói chung.

Từ khóa: *Sự phát triển, doanh nghiệp tư nhân, thể chế, nút thắt*

1. Sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân

Tiến trình đổi mới kinh tế của nước ta đã được tiến hành từ năm 1986 theo ba hướng chính: (1) chuyển đổi từ chính sách hạn chế tư nhân sang nền kinh tế hàng hóa với

¹Hiện nay, vị thế và vai trò chủ đạo trong nền kinh tế có ý nghĩa và được xác định theo tiêu chí nào vẫn là vấn đề chưa có câu trả lời thích đáng và chưa có sự đồng thuận ở nước ta. Ở các nền kinh tế phát triển, vị thế và vai trò chủ đạo được hiểu theo một số tiêu chí, trong đó có 02 tiêu chí quan trọng là khi khu vực hay thành phần kinh tế này có đóng góp vào tăng trưởng kinh tế quốc dân và tạo nhiều việc làm công ăn lương nhiều hơn khu vực, thành phần kinh tế khác trong suốt một thời gian nhất định.

²Trong nghiên cứu này, doanh nghiệp tư nhân được hiểu là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp. Chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp tư nhân là một cá nhân và là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp. Chủ doanh nghiệp tư nhân có toàn quyền quyết định đối với tất cả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đồng thời có toàn quyền quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau khi đã nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Chủ doanh nghiệp tư nhân có thể thuê người khác làm giám đốc để quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh

nhiều loại hình sở hữu nhằm phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả của nền kinh tế, trong đó kinh tế tư nhân được khuyến khích phát triển; (2) từ cơ chế nhà nước trực tiếp điều khiển các hoạt động của nền kinh tế bằng kế hoạch, pháp lệnh gắn liền với chế độ bao cấp sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý nhà nước ở tầm vĩ mô, bảo đảm quyền tự chủ kinh doanh của từng loại hình doanh nghiệp, từng thành phần kinh tế; (3) từ cơ cấu kinh tế khép kín, mang nặng tính tự cung tự cấp tách biệt với kinh tế khu vực, kinh tế quốc tế chuyển sang phát triển nền kinh tế mở và hội nhập toàn cầu.

Năm 1990, luật doanh nghiệp tư nhân và luật công ty ra đời đã là đòn bẩy khởi đầu cho các loại hình doanh nghiệp phát triển. Với chủ trương không ngừng hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường hiện đại, cùng với việc coi trọng các loại hình doanh nghiệp thì luật doanh nghiệp tư nhân, luật công ty được thay thế bằng luật doanh nghiệp năm 2000 đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp nói chung phát triển. Tác động đầu tiên của luật doanh nghiệp chính là giảm nhiều thủ tục gây phiền nhiễu cho việc thành lập và các hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Luật doanh nghiệp tiếp tục được hoàn thiện theo hướng áp dụng cho tất cả các loại hình doanh nghiệp vào một sân chơi chung theo hướng bình đẳng, giảm tải sự can thiệp chủ quan của nhà nước vào quy luật kinh tế thị trường nhằm thúc đẩy tự do phát triển kinh tế mà pháp luật không cấm,...

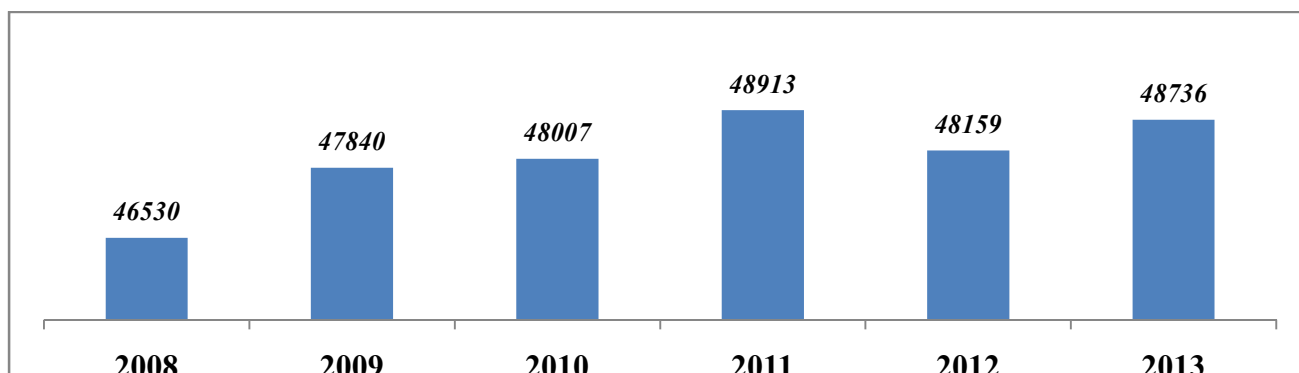
Nhìn lại tình hình kinh tế của nước ta giai đoạn 2008-2013 cho thấy, đây là thời kỳ nền kinh tế của nước ta đã phải đối mặt với không ít khó khăn bởi những biến động của kinh tế toàn cầu, cũng như những yếu kém nảy sinh từ chính nội tại của nền kinh tế nhưng thực tiễn phát triển của doanh nghiệp tư nhân lại có một số bước tiến rất đáng khích lệ³. Có thể nêu ra một số khía cạnh sau đây:

1.1. Số doanh nghiệp

³ Báo cáo năm 2011 “*Vươn tới tầm cao mới- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp tư nhân trong thập niên tới*” của tổ công tác và thi hành luật doanh nghiệp và đầu tư đã chỉ ra rằng “*sự phát triển mạnh mẽ của các doanh nghiệp tư nhân đã góp phần hình thành một khu vực kinh tế tư nhân năng động, tạo thế chân kiềng vững chắc giúp cho nền kinh tế có thể đứng vững trong những giai đoạn khó khăn do tác động của quá trình hội nhập kinh tế thế giới hoặc do tác động từ các cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu*”.

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng⁴ sự phát triển của các doanh nghiệp tư nhân đã và đang góp phần hình thành một khu vực kinh tế tư nhân năng động, tạo thế chân kiềng vững chắc giúp cho nền kinh tế phát triển và hội nhập kinh tế thế giới.

Biểu 1. Số doanh nghiệp tư nhân hoạt động tại thời điểm 31/12 hàng năm⁵



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Tại thời điểm 31/12/2013, khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước (Không kể doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) có khoảng 335.560 doanh nghiệp hoạt động, chiếm hơn 96% tổng số doanh nghiệp của cả nước. Trong đó, số doanh nghiệp tư nhân chiếm 14,5% khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước. Xét về “sức khỏe” của nền kinh tế nước ta giai đoạn 2008-2013 cho thấy, kinh tế của nước ta nói chung đã phải đối mặt với không ít khó khăn, trong đó có ảnh hưởng tiêu cực lan rộng từ cuộc khủng hoảng kinh tế Mỹ năm 2008 và khủng hoảng nợ công của khu vực đồng tiền chung Châu Âu có nguồn gốc từ Hy Lạp năm 2010 đã làm cho tốc độ và chất lượng tăng trưởng kinh tế của nước ta thấp. Tuy nhiên, số doanh nghiệp tư nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh tại thời điểm 31/12 hàng năm của nước ta lại đều cao hơn so với cùng thời điểm năm 2008, tính bình quân giai đoạn này mỗi năm tăng thêm hơn 400 doanh nghiệp (Xem biểu 1 trên). Điều này chính tỏ rằng, dù nền kinh tế đã phải đương đầu với không ít khó khăn thì doanh nghiệp tư nhân vẫn biểu hiện như một nhân tố góp phần hiệu quả đẩy lùi những khó khăn chung của nền kinh tế nước nhà. Cụ thể là giai đoạn 2008-2013, số doanh nghiệp tư nhân hàng năm ở

⁴ Xem thêm bài “Doanh nghiệp ngoài nhà nước - cứu cánh của nền kinh tế” và “Hỗ trợ và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân phát triển” của GS.TSKH Nguyễn Mại đăng trên Tạp chí tài chính tháng 1 năm 2014

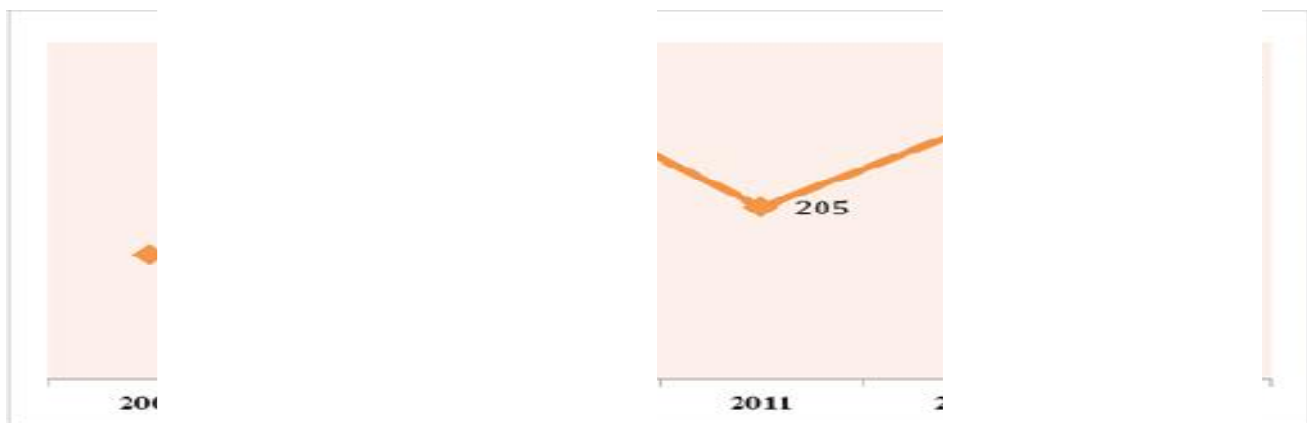
⁵ Số liệu năm 2013 trong nghiên cứu này là số liệu ước tính

vào 2 xu hướng: Xu hướng tăng dần, năm sau cao hơn năm trước (2008-2011) và xu hướng giảm rồi lại tăng (2011-2013).

1.2. Vốn sản xuất kinh doanh

Doanh nghiệp tư nhân hoạt động khá đa dạng về quy mô và ngành nghề, khơi dậy tiềm năng phát triển không nhỏ trong nền kinh tế. Tính hết năm 2013, vốn sản xuất kinh doanh bình quân của doanh nghiệp tư nhân là khoảng 356 nghìn tỷ đồng, cao hơn hai lần so với năm 2008 (xem biểu 2 dưới đây). Đây là minh chứng cho thấy việc đầu tư để tìm kiếm lợi nhuận nhiều hơn nữa của doanh nghiệp tư nhân ngày càng được chú trọng.

Biểu 2. Vốn sản xuất kinh doanh bình quân hàng năm (Nghìn tỷ đồng)



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Tuy nhiên, việc đầu tư vốn vào sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp như biểu trên đã cho thấy có sự giảm mạnh ở năm 2011 so với 2010. Một trong những nguyên nhân của hiện tượng này là khó khăn của doanh nghiệp trong tiếp cận vay vốn và do lãi suất cao.

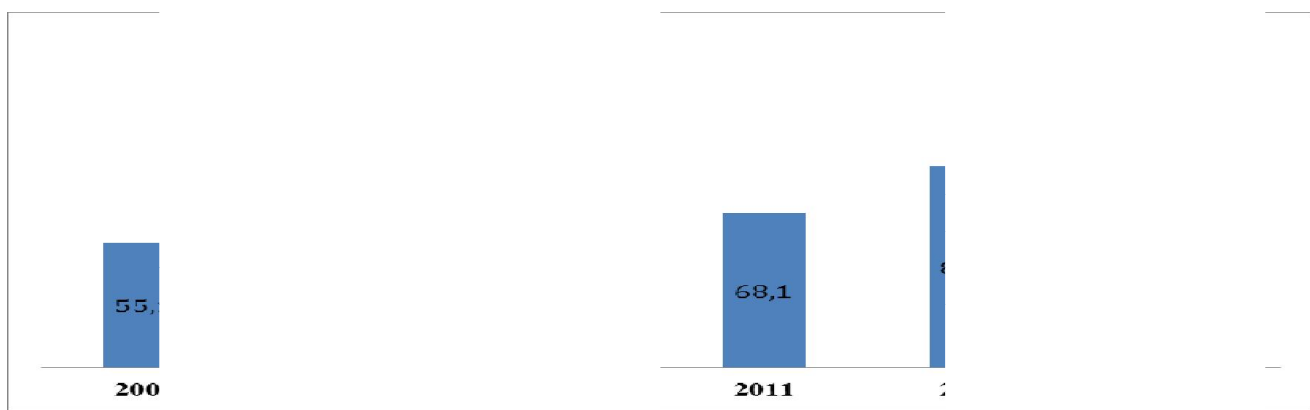
1.3. Hiệu quả sản xuất kinh doanh

Cũng giống như các loại hình doanh nghiệp khác thuộc khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, mục tiêu của doanh nghiệp tư nhân là hướng tới hiệu quả kinh tế trên cơ sở khai thác và sử dụng một cách triệt để mọi nguồn lực sẵn có. Chính vì thế, nguồn vốn sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói chung, tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn nói riêng có tác động mạnh mẽ tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Bởi việc

khai thác sử dụng các tiềm lực về vốn sẽ đem lại hiệu quả thực sự cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Vì vậy, việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn là nhu cầu thường xuyên bắt buộc của bất cứ doanh nghiệp nào trong nền kinh tế thị trường. Đánh giá đúng hiệu quả sử dụng vốn sẽ thấy được chất lượng của việc sản xuất kinh doanh nói chung và việc sử dụng vốn nói riêng⁶.

Doanh nghiệp tư nhân là một loại hình doanh nghiệp nhìn chung có phần vượt trội so với các loại hình doanh nghiệp khác. Cụ thể là: Xét về giá trị tài sản cố định năm 2013 của các doanh nghiệp tư nhân chỉ bằng 1,6% giá trị tài sản cố định của tổng số các doanh nghiệp cả nước; tuy thế đã đóng góp 10,93% trong tổng GDP; trong khi đó, tài sản cố định của khu vực kinh tế nhà nước chiếm 41% tổng tài sản cố định doanh nghiệp của cả nước, nhưng chỉ đóng góp 32,57% trong tổng GDP. Theo tính toán, một đồng tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của doanh nghiệp tư nhân năm 2008 làm ra được hơn 2,84 đồng GDP, đến năm 2013 đã tăng lên 4,50 đồng; trong khi đó 1 đồng tài sản cố định của khu vực kinh tế nhà nước năm 2008 làm ra được 4,05 đồng GDP và đến năm 2013 đã giảm mạnh xuống còn 0,462 đồng.

Biểu 3. Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của các doanh nghiệp tư nhân tại thời điểm 31/12 hàng năm (Nghìn tỷ đồng)



Nguồn: Tổng cục Thống kê

⁶Sự cần thiết của việc sử dụng vốn kinh doanh có hiệu quả trong các doanh nghiệp thương mại tại: <http://voer.edu.vn/>

Tính ra, cứ 165 triệu đồng tài sản cố định của doanh nghiệp tư nhân thu hút được 1 lao động và cứ 1 đồng tài sản cố định làm ra được 5,5 đồng doanh thu thuần.

1.4. Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế

Cùng với các loại hình doanh nghiệp khác trong cùng khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước, sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân cho thấy loại hình doanh nghiệp này đang chiếm một vị trí và có vai trò quan trọng thúc đẩy sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước. Trước hết, có thể thấy các khu vực doanh nghiệp nói chung và khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước nói riêng, trong đó có doanh nghiệp tư nhân là trụ cột chủ yếu tạo ra tổng sản phẩm trong nước (GDP). Cụ thể là GDP năm 2013 của nước ta theo giá hiện hành cao gấp 2,2 lần so với năm 2008, trong đó khu vực doanh nghiệp nhà nước gấp 2,18 lần, khu vực doanh nghiệp FDI gấp 2,56 lần và khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước gấp 2,5 lần, riêng doanh nghiệp tư nhân gấp 2,53 lần.

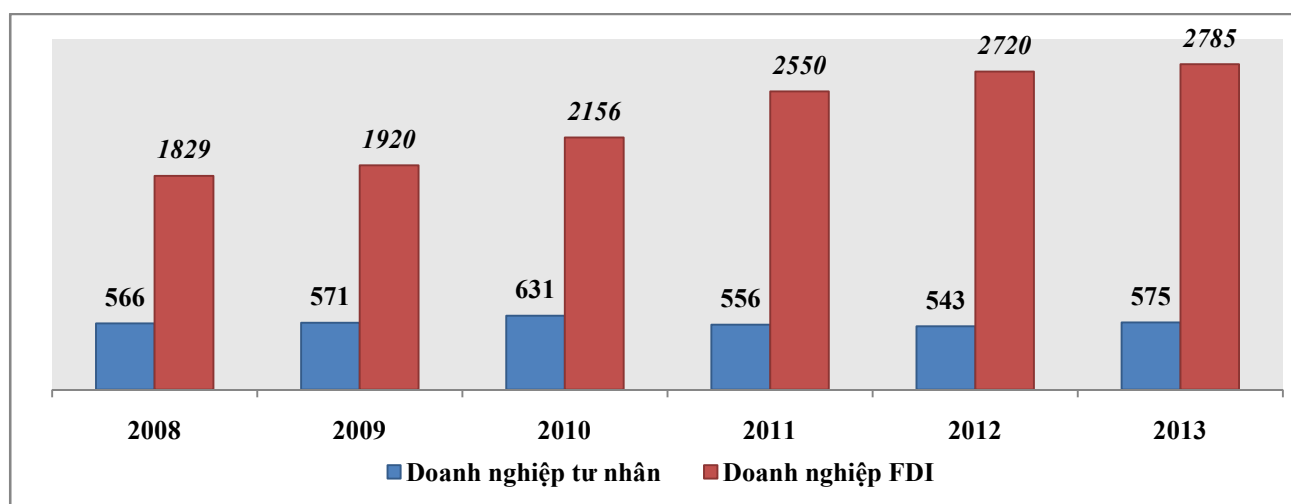
Bảng 1: Cơ cấu đóng góp vào GDP của các khu vực doanh nghiệp

	2008	2009	2010	2011	2012	2013
Tổng số	100	100	100	100	100	100
Doanh nghiệp Nhà nước	35,5	35,1	33,46	32,68	32,57	32,20
Doanh nghiệp ngoài NN	46,0	46,5	48,85	49,27	49,38	48,25
<i>Trong đó: DN tư nhân</i>	<i>10,01</i>	<i>10,2</i>	<i>10,76</i>	<i>10,91</i>	<i>11,13</i>	<i>10,93</i>
Doanh nghiệp FDI	18,5	18,4	17,69	18,05	18,09	19,55

Nguồn: Tổng cục Thống kê

Bảng 1 trên cho thấy, đóng góp hàng năm vào GDP của các doanh nghiệp tư nhân luôn trên 10%. Tuy nhiên, so sánh đóng góp vào GDP giữa nghiệp tư nhân với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài dựa trên nhân lực hàng năm thì cho thấy doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng số nhân lực hàng năm cao hơn nhiều lần số nhân lực của doanh nghiệp tư nhân thì chỉ đóng góp nhiều hơn gần 2 lần so với đóng góp của doanh nghiệp tư nhân (Xem biểu 4 dưới đây)

Biểu 4. Lao động tại thời điểm 31/12 hàng năm trong doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp FDI (Nghìn người)



Nguồn: Tổng cục Thống kê

2. Nút thắt đối với doanh nghiệp tư nhân trong quá trình phát triển

Mặc dù có tiến bộ về tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu và hiệu quả sản xuất kinh doanh ở một số mặt. Tuy nhiên, so với yêu cầu của chiến lược phát triển kinh tế đến năm 2020 và hội nhập kinh tế khu vực, quốc tế, thì sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân đang bộc lộ nhiều yếu kém và những yếu kém này đang là “nút thắt” đối với sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân⁷. Nguyên nhân tạo ra những nút thắt bắt nguồn từ nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, trong đó có phần khiếm khuyết ở tầm vĩ mô do cơ chế chính sách “cởi trói” thiếu đồng bộ, ban hành chưa kịp thời, điều hành thiếu nhất quán, nên chưa khuyến khích doanh nghiệp tư nhân phát huy tiềm năng của mình. Mặt khác, bản thân doanh nghiệp tư nhân vẫn chưa năng động sáng tạo, tự mình vươn lên tổ chức sản xuất, kinh doanh để làm giàu cho mình và cho xã hội. Dưới đây là một số nút thắt cơ bản cản trở sự phát triển của nghiệp tư nhân:

2.1. Nút thắt ngoại vi⁸

⁷ Xem thêm bài “ Khó khăn của doanh nghiệp: Vấn đề và giải pháp” của TS Nguyễn Đình Cung

⁸ Là nút thắt bên ngoài tác động tiêu cực, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân

Nút thắt này bắt nguồn từ yếu tố hành lang pháp lý, cơ chế chính sách, cũng như tình trạng một số cơ quan nhà nước chiều sai luật gây khó khăn cho doanh nghiệp tư nhân. Chẳng hạn, cái này có thể được luật khuyến khích, nhưng theo quy định khác lại ngăn cản,... khiến doanh nghiệp rơi vào trạng thái mơ hồ về hành lang pháp lý, vừa làm vừa lo và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp còn thiếu tính thực tế, khiến không đi vào cuộc sống. Cụ thể là:

- Tiếp cận vốn khó khăn

Động lực chính của tăng trưởng kinh tế ở nước ta hiện nay bao gồm ba khu vực doanh nghiệp: doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp ngoài nhà nước, trong đó có doanh nghiệp tư nhân. Trong khi khu vực doanh nghiệp quốc doanh và doanh nghiệp FDI được hưởng những chính sách ưu đãi về vốn, thuế và đất từ phía nhà nước thì loại hình doanh nghiệp tư nhân dường như đứng ngoài những ưu đãi này. Chính vì vậy, các doanh nghiệp tư nhân cũng vay vốn từ hệ thống ngân hàng thấp hơn so với các doanh nghiệp nhà nước. Có một số nguyên nhân giải thích tỷ lệ vay vốn thấp của các doanh nghiệp tư nhân, trong đó có các nguyên nhân chủ yếu là do lãi suất cao, thủ tục rườm rà, và giá trị tài sản thế chấp bị định giá quá thấp.

- Khó khăn về hạ tầng sản xuất, kinh doanh

Theo kết quả điều tra năm 2012 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, có tới 89% doanh nghiệp nhà nước có địa điểm kinh doanh ổn định, trong khi 51% doanh nghiệp tư nhân phải sử dụng nhà của mình làm nơi sản xuất, kinh doanh, chỉ có 2% doanh nghiệp tư nhân tiếp cận được các khu - cụm công nghiệp. Điều này có nghĩa là các doanh nghiệp tư nhân vẫn phải hoạt động một cách tự phát, quản lý theo kiểu gia đình, manh mún và tự phải gồng mình chống chọi với những khó khăn về cơ sở hạ tầng sản xuất, kinh doanh...

2.2. Nút thắt nội vi⁹

⁹ Là nút thắt nội tại, nút thắt bên trong từ chính phía doanh nghiệp tư nhân

(1) Sự phát triển còn mang nặng tính tự phát, chưa có quy hoạch định hướng rõ ràng

Trong số 48159 doanh nghiệp tư nhân hoạt động ở thời điểm 31/12/2012, chủ yếu tập trung trong các ngành có vốn đầu tư thấp, đưa vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhanh, có lãi suất cao và độ rủi ro ít. Đối với những ngành đòi hỏi có hàm lượng công nghệ cao, đầu tư vốn lớn, dài hạn, sản phẩm cạnh tranh quyết liệt trên thị trường như: chế biến nông sản xuất khẩu, sản xuất hoá chất, sản xuất nguyên liệu thay thế nhập khẩu, sản xuất thiết bị máy móc, kỹ thuật điện, điện tử, thiết bị chính xác... thì ít được chú ý đầu tư hoặc đầu tư có mức độ, quy mô nhỏ.

(2) Số doanh nghiệp nhiều, nhưng quy mô nhỏ, phân tán công nghệ còn lạc hậu

Tại thời điểm 31/12/2012, bình quân 1 doanh nghiệp tư nhân chỉ có 11,2 lao động và 6,17 tỷ đồng tiền vốn, (năm 2008 bình quân có 12,1 người/DN và 3,2 tỷ đồng vốn/DN). Như vậy, dù quy mô vốn bình quân một doanh nghiệp tư nhân đã có tăng lên, nhưng xu hướng quy mô nhỏ vẫn là chủ yếu. Trong tổng số 48159 doanh nghiệp tư nhân ở năm 2012 thì¹⁰:

- Số doanh nghiệp dưới 5 lao động chiếm 39%.
- Từ 5 đến dưới 10 lao động chiếm 32,5%.
- Từ 10 đến dưới 50 lao động chiếm 24,8%.
- Từ 50 đến dưới 200 lao động chiếm 3%.
- Từ 200 đến dưới 300 lao động chiếm 2,3%.
- Từ trên 300 lao động trở lên chiếm 1,6%.

Có thể thấy, do quy mô nhỏ bé, thiếu nhân lực có trình độ quản lý tốt và nguồn lao động có tay nghề cao, đồng thời bị hạn chế về vốn và công nghệ, ... nên năng suất và hiệu quả sử dụng các nguồn lực của các doanh nghiệp tư nhân còn thấp, các chi phí sản xuất vẫn còn lớn. Hậu quả là sản phẩm sản xuất ra còn đơn điệu, chất lượng thấp, giá thành cao, kém sức cạnh tranh trên thị trường. Mặt khác, doanh nghiệp thiếu sự quan tâm tiên

¹⁰ Xem thêm Niên giám thống kê năm 2013, NXB Thống kê, Tổng cục Thống kê

hành tìm tòi, nghiên cứu cải tiến mẫu mã sản phẩm, tìm hiểu thị hiếu người tiêu dùng và chưa phát triển được mạng lưới tiếp thị, phân phối sản phẩm rộng khắp trên thị trường.

(3) Khả năng marketing và tiếp cận thông tin còn kém

Khả năng marketing và tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp tư nhân còn kém, thiếu tính chủ động trong điều hành sản xuất kinh doanh, thiếu tính định hướng tương lai cho doanh nghiệp phát triển có chất lượng và hiệu quả.

Một mặt, các doanh nghiệp tư nhân thường ít quan tâm và coi trọng khai thác nguồn thông tin thị trường đầu vào, đầu ra trong chu trình sản xuất, kinh doanh như: thông tin về máy móc, thiết bị, giấy chuyen công nghệ, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, công nghiệp và dịch vụ phụ trợ, nhu cầu, khả năng tiêu thụ sản phẩm, thị hiếu của người tiêu dùng trên từng thị trường nội địa và thị trường ngoài nước...

Mặt khác, các doanh nghiệp tư nhân vẫn ít chú trọng, tìm hiểu và khai thác nguồn thông tin phục vụ cho công tác quản lý, phát triển doanh nghiệp của mình như: cơ chế chính sách, văn bản pháp quy của Đảng và nhà nước; phạm vi và cơ chế hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp; những biến động, thay đổi tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước tác động tiêu cực, tích cực đến các hoạt động của nền kinh tế và các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Những vấn đề nêu trên đã hạn chế rất lớn, giảm khả năng tạo ra bước đột phá trong sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tư nhân...

3. Kết luận

Doanh nghiệp tư nhân là một trong những nguồn lực đầy tiềm năng. Nguồn lực này cần được khai thác hơn nữa và cần được tạo điều kiện bình đẳng bằng những chính sách cụ thể, những góc nhìn không phân biệt để có một sân chơi bình đẳng hơn với các loại hình doanh nghiệp khác trong khuôn khổ cùng một “luật chơi” để chiếm giữ vị trí xứng đáng hơn nữa trong nền kinh tế quốc dân. Thực tế quá trình phát triển của loại hình doanh nghiệp tư nhân từ khi được “cởi trói” bằng luật doanh nghiệp (năm 2000 và sửa đổi, bổ sung năm 2005) đã chứng tỏ rằng thành phần kinh tế tư nhân Việt Nam rất năng

động trong việc tìm kiếm cơ hội, phát huy tính sáng tạo, hình thành các cơ sở sản xuất kinh doanh để làm giàu cho mình và cho đất nước.

Những thành công của các doanh nghiệp tư nhân thời gian qua như đã nêu trên đã minh chứng điều đó. Nhưng nếu như không tiếp tục cải cách cơ chế và có chính sách minh bạch để phát huy những ưu điểm và khắc phục những nút thắt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân thì thật là thiếu sót và là khiếm khuyết trong quản lý và khai thác tiềm năng phát triển của doanh nghiệp tư nhân. Vai trò nhà nước làm "bệ đỡ" cho doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp tư nhân phát triển luôn luôn là một "nhu cầu sống còn" đối với hoạt động của doanh nghiệp và sự phồn vinh của đất nước...

Tài liệu tham khảo:

1. Niên giám thống kê các năm (từ năm 2008 đến năm 2013)
2. Luật doanh nghiệp năm 2000 và sửa đổi, bổ sung năm 2005
3. Các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quốc hội về phát triển doanh nghiệp: Nghị Quyết số 13/NQ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2012 và Nghị Quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ ; Nghị Quyết số 29/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội
4. Báo cáo kết quả nghiên cứu và khảo sát của VCCI về doanh nghiệp tư nhân Việt Nam giai đoạn 2002 – 2012
5. Tổng cục Thống kê: “Sự phát triển của doanh nghiệp ngoài nhà nước giai đoạn 2006- 2011”
6. Phạm Chi Lan “Doanh nghiệp tư nhân vẫn tự sinh tự diệt” tại:
<http://kinhdoanh.vnexpress.net/tin-tuc/doanh-nghiep/ba-pham-chi-lan-doanh-nghiep-tu-nhan-van-tu-sinh-tu-diet-3018078.html>